

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-PT

Ngày 01/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Trường.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:**
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 01/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Hồ Văn T do có kháng cáo của bị cáo T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 126/2021/HS-ST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân C, tỉnh Hải Dương.

- **Bị cáo kháng cáo:** **Hồ Văn T**, sinh năm 1965. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu dân cư G, phường H, C, tỉnh Hải Dương; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/10; Con ông: Hồ Văn T1, con bà Nguyễn Thị L; có vợ: Trần Thị T2; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền sự, tiền án: không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Bùi Xuân T3, sinh năm 1989. Địa chỉ: KDC G, phường H, C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Anh Dương Văn T4, sinh năm 1991. Địa chỉ: KDC Đ, phường A, C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Trần Thị T2, sinh năm 1969. Địa chỉ: KDC G, phường H, C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 11/11/2021, Hồ Văn T đang ở nhà thì Bùi Xuân T3 và Dương Văn T4 đến hỏi mua số lô, số đề ngoài Nhà nước. Do hám lợi nên T đồng ý. Về cách thức chơi và trả thưởng, T thỏa thuận với người chơi là

dựa vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày; số lô và số đề là một số tự nhiên gồm 2 chữ số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu ai mua số đề trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt thì được trả gấp 70 lần số tiền đã mua; số lô một trùng với 2 số cuối của 27 giải mở thưởng thì được trả thưởng gấp 3,5 lần số tiền đã mua. Nếu người chơi không T3 thì sẽ mất số tiền đã mua số lô, số đề cho T, nếu người chơi T3, T sẽ trả thưởng. T3 mua của T số lô 77 với số tiền 1.000.000đồng, các số lô 55, 88, 02, 20, 05, 40, mỗi số là 300.000đồng; các số lô 48,14, 36 mỗi số 500.000đồng; các số đề đầu 1 tổng số tiền 100.000đồng. T dùng bút nước màu đen ghi số lô, số đề T3 mua vào 01 tờ lịch. Tổng số tiền T3 mua số lô, số đề của T là 4.400.000đồng. Do trước đó, ngày 10/11/2021, T3 mua số lô 11 với giá 200.000đồng, T3 trúng được số tiền 700.000đồng nhưng chưa nhận tiền nên T3 đối trừ và trả cho T số tiền 3.700.000đồng. Sau khi T nhận tiền của T3 xong thì Dương Văn T4 đến mua của T các số lô 23, 32 mỗi số 500.000đồng; số lô 65 với số tiền 300.000đồng. Tổng số tiền T4 mua của T là 1.300.000đồng. Khi T4 đang trả tiền cho T thì bị lực lượng Công an C phát hiện, bắt quả tang. T tự nguyện nộp số tiền 5.000.000đồng, 01 bút bi nước màu đen nhãn hiệu AIHAO và 01 tờ lịch, một mặt màu trắng, một mặt ghi số lô, số đề T đã bán cho T3 và T4. Trong quá trình điều tra, Bùi Xuân T3 tự nguyện giao nộp số tiền 700.000đồng sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 126/2022/HS- ST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân C, tỉnh Hải Dương. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Văn T.

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 12 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ khi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 10.000.000đồng sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/01/2022 bị cáo Hồ Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị được hưởng án treo.

Trong quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm, bị cáo nộp thêm biên lai thu tiền án phí sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đề nghị Tòa án áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 126/2021/HS-ST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân C về phần hình phạt, xử phạt bị cáo từ 8 - 10 tháng tù và cho bị

cáo được hưởng án treo. Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên kháng cáo là hợp lệ.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 11/11/2021, Hồ Văn T bán số lô, số đề trái quy định của nhà nước cho Bùi Xuân T3 các số lô 77, 55, 88, 02, 20, 05, 40, 48, 14, 36; các số đề đầu 1, tổng số tiền là 4.400.000 đồng và bán cho Dương Văn T4 các số lô 23, 32, 65 với tổng số tiền là 1.300.000 đồng thì bị lực lượng Công an C phát hiện, thu giữ số tiền 5.700.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về trật tự công cộng. Tòa án nhân dân C xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Về tội danh không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không xem xét.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Tòa án xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huân chương. Cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới là đã nộp tiền án phí và hình phạt bổ sung thể hiện ý thức chấp hành pháp luật và sự ăn năn hối cải. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo và bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tòa án xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Tòa án căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 126/2021/HS-ST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân C, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt.

[4] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-

12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 126/2021/HS-ST ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân C, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt.

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321; điểm b khoản 1 Điều 47; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Điểm b, c khoản 2 Điều 106; Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng về tội “Đánh bạc”, thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 01/4/2022.

Giao bị cáo Hồ Văn T cho Ủy ban nhân dân phường H, C, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hồ Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án 01/4/2022./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND, VKSND, Chi cục Thi hành án dân sự TP C, tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT Công an TP C, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS CA TP C, Hải Dương;
- UBND phường H, TP C, tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, lưu VP, lưu TA.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Trường

(Đã ký)